

Số: 172/2025/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 22 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 158/2025/TLST-HNGĐ ngày 10/04/2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

- 1. Anh Bùi Xuân N**, sinh năm 1991
- 2. Chị Lê Thị P**, sinh năm 1992

Cùng HKTT và cư trú: Số 1B, hẻm 195/80/57 phố Phúc Lợi, tổ 5, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 14 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 14 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Bùi Xuân N và chị Lê Thị P.**
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh N, chị P xác nhận có 02 con chung là Bùi Minh Q, sinh ngày 15/01/2018 và Bùi Minh Đ, sinh ngày 27/8/2020. Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung kể từ tháng 05/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Bùi Xuân N được quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về lệ phí: Anh N, chị P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình. Xác nhận anh chị mỗi người đã nộp 150.000 đồng lệ phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051794 và 0051795 ngày 10 tháng 04 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, Hà Nam (số 29 ngày 03/7/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Loan